

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 418/TTr-SNN ngày 14 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (có Phụ lục 01 kèm theo) và quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã (có Phụ lục 02 kèm theo) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này

thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K10.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Phi Long

Phụ lục 01
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH
TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ
TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	18 ngày làm việc (Đối với trường hợp Giấy chứng nhận hết hiệu lực)	0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 22/5/2020
			14,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tổng hợp phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Sở Quyết định thành lập Tổ thẩm định hồ sơ công nhận doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao (sau đây gọi tắt là Tổ thẩm định) (Thành phần Tổ thẩm định gồm: Tổ trưởng là đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các thành viên khác gồm đại diện các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; ngoài ra có thể mời thêm một số chuyên gia có liên quan): 04 ngày. 2.3. Tổ thẩm định tiến hành họp thẩm định, lập biên bản cuộc họp: 07 ngày. 2.4. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tổng hợp thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.5. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký duyệt: 02 ngày. 2.6. Văn thư vào sổ, chuyên kết quả tới Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			2,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả tới Trung tâm Phục	

			vụ hành chính công tỉnh.	
		0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
	05 ngày làm việc (Đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hư hỏng trong thời gian còn hiệu lực)	2,5 ngày	Bước 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tổng hợp phân công thụ lý: 0,25 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Kế hoạch Tổng hợp thông qua kết quả: 0,25 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký duyệt: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả tới Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
		1,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
		0,5 ngày	Bước 4. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
Tổng cộng: 01 TTHC				

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC KINH TẾ
HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TẠI BỘ PHẬN
MỘT CỬA CẤP XÃ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Bố trí ổn định dân cư ngoài tỉnh	Không quy định	01 ngày	Bước 1. UBND cấp xã nơi đi gửi hồ sơ đến UBND cấp huyện nơi đi.	Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 22/5/2020
		40 ngày làm việc	0,5 ngày	Bước 2. Tại bộ phận Một cửa UBND cấp huyện nơi đi: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng chuyên môn (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế huyện).	
			29 ngày	Bước 3. UBND cấp huyện nơi đi thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 3.1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý: 01 ngày. 3.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định và ban hành Quyết định bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án: 24 ngày. 3.3. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thông qua kết quả: 01 ngày. 3.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện nơi đi ký duyệt: 02 ngày. 3.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nơi đi: 01 ngày.	
			0,5 ngày	Bước 4. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh nơi đi: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Phòng Phát triển nông thôn và Bộ trí dân cư thuộc Chi cục Phát triển nông thôn)	
			6,5 ngày	Bước 5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 5.1. Lãnh đạo Phòng Phát triển nông thôn và Bộ trí dân cư phân công	

				<p>thụ lý: 0,5 ngày.</p> <p>5.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu Sở thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan) và tổ chức thẩm định, tham mưu Sở trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt: 04 ngày.</p> <p>5.3. Lãnh đạo Phòng Phát triển nông thôn và Bố trí dân cư thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>5.4. Lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn thông qua kết quả: 0,5 ngày.</p> <p>5.5. Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký duyệt: 0,5 ngày.</p> <p>5.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả tới Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày.</p>	
			3,5 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND cấp tỉnh nơi đi giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định di dân đến vùng dự án, gửi Quyết định nêu trên và văn bản đề nghị UBND cấp tỉnh nơi đến ban hành Quyết định tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án.	
		30 ngày làm việc		Bước 7. UBND cấp tỉnh nơi đến căn cứ vào kế hoạch bố trí, ổn định dân cư hàng năm của tỉnh, tổ chức thẩm tra địa bàn nhân dân, xem xét, ban hành Quyết định tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư và gửi Quyết định tiếp nhận nêu trên cho UBND cấp tỉnh nơi đi.	
2	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	Không quy định	01 ngày	Bước 1: UBND cấp xã nơi đi gửi hồ sơ đến UBND cấp huyện nơi đi	Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 22/5/2020
		60 ngày làm việc	0,5 ngày	Bước 2. Tại bộ phận Một cửa UBND cấp huyện nơi đi: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Phòng chuyên môn (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế huyện).	
			29,5 ngày	<p>Bước 3. UBND cấp huyện nơi đi thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể:</p> <p>3.1. Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>3.2. Chuyên viên giải quyết, tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thẩm định và ban hành Quyết định bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án: 23,5 ngày.</p> <p>3.3. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thông qua kết quả: 01 ngày.</p>	

				<p>3.4. Lãnh đạo UBND cấp huyện nơi đi ký duyệt: 03 ngày.</p> <p>3.5. Văn thư vào sổ, chuyển Quyết định nêu trên và văn bản đề nghị UBND cấp huyện nơi đến ban hành Quyết định tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án: 01 ngày.</p>	
			30 ngày	<p>Bước 4. UBND cấp huyện nơi đến tổ chức thăm tra địa bàn, xem xét và ban hành Quyết định tiếp nhận bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án, chuyển kết quả đến UBND cấp xã nơi đến, các cấp, ban ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi đi.</p>	
3	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	Không quy định	01 ngày	<p>Bước 1: UBND cấp xã nơi đi gửi hồ sơ đến UBND cấp huyện.</p>	Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 22/5/2020
		30 ngày làm việc	30 ngày làm việc	<p>Bước 2: UBND cấp huyện tiếp nhận:</p> <p>2.1. Bộ phận Một cửa UBND huyện tiếp nhận và chuyển cho Phòng chuyên môn (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Phòng Kinh tế): 0,5 ngày.</p> <p>2.2. Lãnh đạo Phòng chuyên môn phân công thụ lý: 01 ngày.</p> <p>2.3. Chuyên viên giải quyết, tham mưu UBND cấp huyện tổ chức thăm định hồ sơ và ban hành Quyết định bố trí, ổn định dân cư đến vùng dự án, phương án: 24 ngày.</p> <p>2.4. Lãnh đạo Phòng chuyên môn thông qua kết quả: 01 ngày.</p> <p>2.5. Lãnh đạo UBND cấp huyện ký duyệt: 03 ngày.</p> <p>2.6. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả tới UBND cấp xã nơi đi, UBND cấp xã nơi đến và các cấp, ban ngành có liên quan.: 0,5 ngày.</p>	
Tổng cộng: 03 TTHC					